

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày 27-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Ó
2. Ông Bùi Duy Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cẩm Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sòi Hùng Thịnh - Kiểm sát viên.

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Quàng Văn Dũng và ông Mùa A Sáu.

Ngày 27 tháng 03 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Phù Yên, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Phương Minh T, sinh ngày 27/02/1989 tại xã B, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Bản L, xã G, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Phương Văn D, sinh năm: 1961 và bà Triệu Thị M, sinh năm: 1961; bị cáo có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1989 và 02 con (con lớn nhất 12 tuổi, con nhỏ nhất 08 tuổi); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2025 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/12/2025, tổ công tác Công an xã Gia Phù, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực đường nội đồng thuộc bản Bùa Chung 2, xã Gia Phù, phát hiện, bắt quả tang Phương Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine) và 01 viên nén màu hồng hình trụ tròn một mặt in chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến). T khai nhận 01 gói trên là ma túy, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng dẫn giải Phương Minh T đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La để điều tra làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện KSND khu vực 5 – Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số vật chứng thu giữ của Phương Minh T gồm: 01 viên nén màu hồng hình trụ tròn một mặt in chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến) có khối lượng 0,109g lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1 và chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroine có khối lượng 0,158g lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Tại Bản kết luận giám định số: 59/KL-KTHS ngày 21/12/2025 của Phòng Kỹ T hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu kí hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,109 gam.

- Mẫu kí hiệu T2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,158 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,109 gam, loại Methamphetamine và 0,158 gam, loại Heroine (Heroine) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình bắt quả tang, tổ công tác đã tiến hành test ma túy đối với T, kết quả dương tính. Tuy nhiên, qua xác minh xác định bị can T không thuộc chủ thể quy định tại Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của T không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, hành vi này của T đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 30/12/2025 Công an xã Gia Phù đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC đối với Phương Minh T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, mức phạt: “*Cảnh cáo*”.

Quá trình điều tra, Phương Minh T khai nhận:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 17/12/2025, T đi bộ từ nhà ở bản Lá, xã Gia Phù, tỉnh Sơn La theo đường nội đồng để đi xem ruộng gieo hạt rau, sau khi xem ruộng xong T đi về. Khi về qua khu nghĩa trang bản Bùa Chung 2, xã Gia Phù, T gặp một người đàn ông tên Dũng (không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), chỉ biết là người ở xã Gia Phù, biết Dũng là người nghiện ma túy nên T hỏi: “*Anh có đồ không*” (ý hỏi *Dũng có ma túy không*); Dũng bảo: “*có*” và hỏi T: “*lấy loại gì*”, T đáp: “*lấy cho em một ít tổng hợp*” (tức là cả ma túy heroine và hồng phiến), Dũng hỏi: “*lấy bao nhiêu tiền*”, T đáp: “*lấy 300.000 đồng*”. Rồi T đưa 300.000 đồng cho Dũng, Dũng cầm tiền và bảo T chờ. Khoảng 20 phút sau, Dũng quay lại đưa cho T một gói ma túy có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu hồng, bên trong chứa các cục bột màu trắng là ma túy (heroine) và 01 viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến. T cầm gói ma túy cho vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi được khoảng 500 mét thì bị tổ công tác Công an xã Gia Phù phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-KV5 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo Phương Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Phương Minh T mức án từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 (một) mảnh nilon màu hồng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Phương Minh T trình bày: Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 17/12/2025, Phương Minh T đã có cất giấu 0,158 gam, loại Heroine và 0,109 gam, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 có mức phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Bị cáo mua và cất giấu trái phép 0,158 gam, loại Heroine và 0,109 gam, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức còn nhiều hạn chế do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện

giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[5] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên Dũng đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[9] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Phương Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phương Minh T 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2025 là ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng (vật chứng trên đã được niêm phong).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 30 phút ngày 09/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Sơn La).

3. Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phương Minh T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ứng Văn Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Công Ó

Bùi Duy Hưng

Ứng Văn Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Công Ó

Bùi Duy Hưng

Ứng Văn Cường

